

Số: 2296/QĐ-ĐHKQTĐ

Hà Nội, ngày 29 tháng 12 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Đề án tuyển sinh đại học hệ chính quy trong điều kiện tự chủ từ năm 2018 của trường Đại học Kinh tế Quốc dân

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN

Căn cứ Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 04 tháng 11 năm 2013 của Ban chấp hành Trung ương Đảng về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Điều lệ Trường Đại học ban hành theo Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 368/QĐ-TTg ngày 17/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án thí điểm đổi mới cơ chế hoạt động của Trường Đại học Kinh tế Quốc dân giai đoạn 2015-2017;

Căn cứ Văn bản số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ GD&ĐT về việc hợp nhất Quyết định số 43/2007/QĐ-BGDĐT và Thông tư số 57/2012/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

Căn cứ Quy định về đào tạo đại học theo hệ thống tín chỉ tại Trường Đại học Kinh tế quốc dân ban hành tại Quyết định số 1212/QĐ-KTQD ngày 12/12/2012 của Hiệu trưởng;

Căn cứ Quyết định số 262/QĐ-ĐHKQTĐ ngày 21/4/2017 của Hiệu trưởng về việc thành lập Ban nghiên cứu và xây dựng Đề án tuyển sinh đại học hệ chính quy trong điều kiện tự chủ từ năm 2018 của Trường Đại học Kinh tế Quốc dân;

Xét đề nghị của Trường phòng Quản lý đào tạo,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án tuyển sinh đại học hệ chính quy trong điều kiện tự chủ từ năm 2018 của Trường Đại học Kinh tế Quốc dân với các nội dung sau:

(có Đề án kèm theo)

Điều 2. Các đơn vị thuộc Trường căn cứ chức năng, nhiệm vụ tổ chức thực hiện Đề án được phê duyệt theo Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 4. Phòng Quản lý đào tạo, Phòng Tài chính - Kế toán và các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Đảng ủy (để báo cáo);
- Các PHT (để chỉ đạo thực hiện);
- Như Điều 4 (để thực hiện);
- V. CNTT (để đăng lên CTTĐT của Trường);
- Lưu TH, QLĐT.

HIỆU TRƯỞNG

GS.TS Trần Thọ Đạt

**ĐỀ ÁN TUYỂN SINH ĐẠI HỌC HỆ CHÍNH QUY
TRONG ĐIỀU KIỆN TỰ CHỦ TỪ NĂM 2018
(Giai đoạn 2018-2020 và từ 2021)**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 2296/QĐ-ĐHKQTĐ ngày 29 tháng 12 năm 2017
của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế Quốc dân)

1. Nguồn nhân lực và cơ sở vật chất của trường

Hiện nay, Trường ĐH Kinh tế Quốc dân có nguồn nhân lực dồi dào về số lượng cũng như chất lượng, trong đó tỷ lệ giảng viên có học vị tiến sĩ trở lên chiếm hơn 40%, cụ thể số giảng viên cơ hữu của trường tính tại thời điểm 30/11/2017 là:

	Tổng số	Giáo sư	Phó Giáo sư	Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học
Người	811	16	130	198	445	22
%	100	2.0	16.0	24.4	54.9	2.7
Hệ số quy đổi bậc ĐH	-	5	3	2	1	0.5
GV quy đổi theo TT 32/2015	1322	80	390	396	445	11

Quy mô đào tạo tối đa theo Thông tư 32/2015 của Bộ GD&ĐT:

Khối ngành	Tỷ lệ SV/GV	GV quy đổi	Quy mô đào tạo (SV)	Chỉ tiêu tuyển sinh tối đa (sv/năm)
III	25	832	20.800	5.200
V	20	130	2.600	650
VII	25	360	9.000	2.250
Tổng số	-	1322	32.400	8.100
Đề án tự chủ	20	1322	26.440	6.610

Với đội ngũ giảng viên hùng hậu, chất lượng cao, trường ĐH Kinh tế Quốc dân có thể tăng quy mô đào tạo hiện nay (khoảng 23.000 sinh viên) lên mức 26.500 sinh viên hệ chính quy hoặc mức cao là 32.400 sinh viên, tương ứng với mức tuyển sinh hàng năm là 6610 và 8100 sinh viên.

Về cơ sở vật chất, ngoài khu giảng đường cũ là B,C,D, tháng 8/2017 Trường chính thức đưa vào hoạt động Tòa nhà trung tâm đào tạo với tổng diện tích sử dụng hơn 95.000 m² được trang bị toàn bộ là các trang thiết bị hiện đại với số lượng phòng

học như sau:

TT	Loại phòng	Số lượng
1	Hội trường, phòng học lớn trên 200 chỗ	4
2	Phòng học từ 100 - 200 chỗ	28
3	Phòng học từ 50 - 100 chỗ	137
4	Số phòng học dưới 50 chỗ	90
5	Số phòng học đa phương tiện	2

Xét về cơ sở vật chất, trường đại học Kinh tế Quốc dân từ năm học 2017 đã dư thừa công suất theo chuẩn của Thông tư 32/2015 và trên thực tế.

Cùng với giảng đường hiện đại, tháng 9/2017 Trường khánh thành thư viện Phạm Văn Đồng là thư viện điện tử được Ngân hàng thế giới tài trợ với tài nguyên phong phú dùng chung cho cả hệ thống các trường đại học ở Việt Nam. Nhà trung tâm đào tạo của Trường được thiết kế với lối kiến trúc độc đáo, hiện đại và trang thiết bị tiên tiến đạt chuẩn quốc tế, hệ thống giảng đường, thư viện được đánh giá thuộc hàng đầu của các trường đại học Việt Nam hiện nay. Thư viện Phạm Văn Đồng có hàng trăm ngàn đầu sách cả Việt văn và ngoại văn, Trung tâm thư viện có hệ thống máy tính dành cho quản lý, xử lý nghiệp vụ và phục vụ bạn đọc tra cứu tìm tin. Ngoài ra, còn có 75 đầu báo, tạp chí chuyên ngành bằng tiếng Việt; 198 tạp chí tiếng Anh, 1133 cuốn luận án tiến sỹ; 11461 thạc sỹ; 348 đề tài NCKH. Cơ sở dữ liệu (CSDL) online thuộc loại hàng đầu trong các trường đại học ở Việt Nam gồm các tạp chí, bài báo khoa học, luận văn, luận án chủ yếu là tiếng Anh, sách điện tử - Ebook. Hiện nay, Nhà trường đang áp dụng quản trị Thư viện bằng phần mềm tích hợp hiện đại, xử lý hoàn toàn online trên nền Web.

Đến năm 2020, Trường phấn đấu trở thành một trường đại học hiện đại với đầy đủ các trang thiết bị tiên tiến đạt tiêu chuẩn quốc tế, soạn và xuất bản giáo trình và các tài liệu tham khảo, hệ thống thông tin phục vụ đào tạo và nghiên cứu, đổi mới và nâng cấp cơ sở vật chất hiện có với những trang thiết bị hiện đại.

2. Phương án tuyển sinh giai đoạn 2018-2020

Giai đoạn 2018-2020 Trường Đại học Kinh tế Quốc dân cơ bản giữ ổn định phương thức tuyển sinh như năm 2017 có điều chỉnh và công bố hàng năm phù hợp với quy định của Bộ GD&ĐT, cụ thể là:

- **Về phương thức tuyển sinh:**

- + Xét tuyển dựa vào kết quả kỳ thi THPT quốc gia và xét tuyển kết hợp;
- + Xét tuyển theo ngành và theo các chương trình đào tạo đặc thù;

11/11/2017

- Về quy mô tuyển sinh: tăng quy mô tuyển sinh phù hợp với năng lực đào tạo của trường và nhu cầu của xã hội.
- Về tổ hợp xét tuyển: ổn định các tổ hợp xét tuyển (A00, A01, B00, D01, D07), hàng năm điều chỉnh thêm các tổ hợp mới (có môn Toán và tiếng Anh) hoặc hủy các tổ hợp ít thí sinh đăng ký;
- Về cơ cấu tuyển sinh: hàng năm lập Đề án tuyển sinh mới, cập nhật và hoàn thiện theo hướng tăng chỉ tiêu và mở rộng đối tượng xét tuyển kết hợp;
- Từ năm 2019 nghiên cứu xây dựng phương án tuyển sinh độc lập và từng bước thực hiện với mục tiêu đến năm 2021 hoàn thiện đề án này.
- Nghiên cứu đào tạo theo ngành cấp IV, xây dựng Chương trình đào tạo ngành định hướng chuyên sâu và hội nhập quốc tế để sinh viên tự chọn;
- Chuyển dịch cơ cấu đào tạo theo hướng tăng dần tỷ trọng các chương trình tiên tiến, chất lượng cao, chương trình đào tạo bằng tiếng Anh.

3. Định hướng tuyển sinh từ năm 2021

Phù hợp với lộ trình đổi mới phương thức thi THPT Quốc gia và tuyển sinh đại học của Bộ GD&ĐT, Trường Đại học Kinh tế Quốc dân từ năm 2021 định hướng xây dựng Đề án tuyển sinh kết hợp, đa dạng hóa phương thức tuyển sinh, thời gian tuyển, cụ thể là:

- **Tuyển sinh kết hợp đa phương thức** với cơ cấu chỉ tiêu phù hợp và linh hoạt:
 - Xét tuyển dựa vào kết quả kỳ thi THPTQG và kết quả thi của các Trung tâm khảo thí quốc gia, kết quả thi của nhóm tuyển sinh chung (nếu có);
 - Xét tuyển kết hợp tương tự hiện nay có cập nhật, bổ sung và hoàn thiện phù hợp với thực tiễn;
 - Tổ chức kỳ thi tuyển riêng theo dạng bài thi đánh giá năng lực tương tự SAT
- **Thực hiện 02 kỳ tuyển sinh/năm:** kỳ mùa Thu và kỳ mùa Xuân.

4. Phương án tuyển sinh năm 2018 (Dự kiến)

1. Đối tượng tuyển sinh

1.1. Quy định chung

Theo quy định chung của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

1.2. Đối tượng xét tuyển thẳng

Theo quy định chung của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

1.3. Đối tượng xét tuyển dựa vào kết quả kỳ thi THPT quốc gia năm 2018

Tất cả thí sinh tham dự kỳ thi THPT quốc gia năm 2018

1.4. Đối tượng xét tuyển kết hợp

Trường xét tuyển riêng các đối tượng sau:

Đối tượng 1. Thí sinh đã tham gia vòng thi tuần trong cuộc thi “Đường lên đỉnh Olympia” trên Đài truyền hình Việt Nam (VTV), tốt nghiệp THPTQG năm 2018 và có tổng điểm thi THPTQG năm 2018 theo tổ hợp môn xét tuyển của Trường đạt từ 18 điểm trở lên.

Đối tượng 2. Thí sinh có Chứng chỉ Tiếng Anh quốc tế trong thời hạn (tính đến ngày 22/06/2018) đạt IELTS 6.5 trở lên hoặc TOEFL ITP 575 trở lên hoặc TOEFL iBT 90 trở lên và có tổng điểm 02 (hai) bài/môn thi THPTQG năm 2018 trừ bài thi Ngoại ngữ Tiếng Anh, đạt từ 15 điểm trở lên, trong đó có môn thi Toán.

Đối tượng 3. Thí sinh có 3 môn thi THPTQG năm 2018, trong đó có môn thi Toán và 2 môn thi bất kỳ thuộc các môn trong các tổ hợp xét tuyển của trường (A00,A01, D01, D07, B00), cụ thể là: Ngữ văn, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tiếng Anh, đạt 27 (hai mươi bảy) điểm trở lên, điểm thực, không làm tròn, không tính điểm ưu tiên.

2. Phạm vi tuyển sinh

Trường tổ chức tuyển sinh trong cả nước.

3. Phương thức tuyển sinh

- Trường xét tuyển theo ngành và theo chương trình đào tạo đặc thù.
- Không có chênh lệch điểm giữa các tổ hợp xét tuyển.
- **Đối với diện xét tuyển dựa vào kết quả kỳ thi THPT quốc gia năm 2018** xét từ cao xuống thấp, không phân biệt thứ tự nguyện vọng;
- **Đối với diện xét tuyển kết hợp** xét theo hồ sơ dự tuyển;
- **Đối với thí sinh đăng ký xét tuyển liên thông từ cao đẳng chính quy lên đại học**, điểm trúng tuyển thấp hơn không quá 03 (ba) điểm so với cùng đối tượng, khu vực tuyển sinh tương ứng, đồng thời đảm bảo ngưỡng chất lượng đầu vào theo quy định.
- **Các điều kiện phụ sử dụng trong xét tuyển:**
 - + Đối với diện xét tuyển dựa vào kết quả kỳ thi THPT quốc gia năm 2018: ngoài các quy định trong Quy chế tuyển sinh năm 2017 của Bộ GD&ĐT, trường không áp dụng điều kiện phụ trong xét tuyển.
 - + Đối với diện xét tuyển kết hợp:
 - Đối tượng 1: không áp dụng điều kiện phụ trong xét tuyển;
 - Đối tượng 2: điều kiện phụ thứ nhất là điểm Chứng chỉ Tiếng Anh quốc tế, thứ hai là tổng điểm 02 (hai) bài/môn thi THPTQG năm 2018 dùng trong xét tuyển;
 - Đối tượng 3: không áp dụng điều kiện phụ trong xét tuyển;
 - + Trường không sử dụng kết quả miễn thi bài thi môn ngoại ngữ, không sử dụng điểm thi được bảo lưu theo quy định tại Quy chế thi THPTQG và xét công nhận tốt nghiệp THPT để tuyển sinh.

4. Chỉ tiêu tuyển sinh

Tổng chỉ tiêu tuyển sinh trường sẽ công bố trong Đề án tuyển sinh năm 2018, chỉ tiêu cho các đối tượng cụ thể như sau:

- **Đối với diện tuyển thẳng:** chiếm không quá 5% chỉ tiêu mỗi ngành và tổng chỉ tiêu của trường;

- **Đối với diện xét tuyển dựa vào kết quả kỳ thi THPT quốc gia năm 2018:** chiếm không ít hơn 75% chỉ tiêu mỗi ngành và tổng chỉ tiêu của trường;

- **Đối với diện xét tuyển kết hợp:** chiếm không quá 20 % chỉ tiêu mỗi ngành và tổng chỉ tiêu của trường.

5. Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào, điều kiện nhận đăng ký xét tuyển

- Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào, Trường sẽ thông báo cụ thể sau khi có kết quả thi THPTQG năm 2018;

- Điều kiện xét tuyển theo quy định chung của Bộ GD&ĐT và của Trường (thông báo sau).

6. Các thông tin cần thiết khác

- Các ngành xét tuyển năm 2018 (thông báo sau, dự kiến tăng thêm một số ngành và CTĐT đặc thù);

- Tổ hợp xét tuyển tùy theo ngành và CTĐT, dự kiến giữ nguyên như năm 2017, bao gồm các tổ hợp A00, A01, B00, D01 và D07.

- *Xếp chuyên ngành:* Trường xếp chuyên ngành sau khi sinh viên nhập học; Quy mô tối thiểu để mở lớp chuyên ngành là 30 sinh viên; phương thức xếp chuyên ngành và điều kiện cụ thể sẽ được Trường thông báo sau.

Dự kiến từ năm 2019 trường đào tạo theo ngành, thí sinh sẽ học theo chương trình đào tạo của ngành trúng tuyển.

- *Tuyển sinh các lớp chương trình tiên tiến, chất lượng cao:* Trường sẽ tuyển chọn sau khi sinh viên nhập học, tất cả sinh viên sau khi nhập học đều được tham gia thi tuyển vào chương trình Chất lượng cao, với chương trình Tiên tiến chỉ các sinh viên đạt điểm trúng tuyển 3 môn xét tuyển (hệ số 1) bằng hoặc cao hơn điểm trúng tuyển của ngành thấp nhất (tính hệ số 1) của trường được tham gia tuyển sinh.

7. Tổ chức tuyển sinh

- *Thời gian:* theo lịch trình chung của Bộ GD&ĐT và thông báo của Trường.

- *Hình thức nhận ĐKXT:* theo quy định của Bộ GD&ĐT và thông báo của Trường.

- *Các điều kiện xét tuyển/thi tuyển:* Trường không tổ chức sơ tuyển.